

Số: 895/2020/QĐST-VHNGĐ

Bình Chánh, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 977/2020/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn” của:

Người yêu cầu:

1/ Bà Đặng Thị Ngọc P, sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: Nghĩa Hà, thành phố H, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: Nhà không số tổ 6, ấp 2, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT: Ấp Phước Điền, xã B, huyện M, Bến Tre.

Chỗ ở: Ấp Phước Điền, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 71 do Ủy ban nhân dân xã xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/5/2016 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C có 01 con chung tên là Nguyễn Đăng Quốc H (nam), sinh ngày 05/10/2016.

Khi ly hôn, con chung là trẻ Nguyễn Đăng Quốc H (nam), sinh ngày 05/10/2016 sẽ do bà Phú là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông Nguyễn Văn C tự nguyện cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);

Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng cho con vào ngày 05 tây hàng tháng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 05/10/2020 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng cho con được chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Nguyễn Văn C không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Đặng Thị Ngọc P có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Kể từ khi bà Đặng Thị Ngọc P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn C chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông Nguyễn Văn C phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng cho con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con sau này.

2.3. Về tài sản chung: Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.5. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0080045 ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị Ngọc P và ông Nguyễn Văn C đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2);
- Chi cục THSDS H. Bình Chánh (1);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Sơn